TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33**/2025/HS-ST
Ngày: 20-02-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thu Hiền.

2. Bà Nguyễn Thị Hường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở UBND xã Keo Lôm, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mùa A N** (Không có tên gọi khác); sinh ngày 05/12/1987, tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản L, xã L, huyện Đ, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: 03/12; con ông: Mùa Giả Trừ, sinh năm 1962 và bà: Lầu Thị Đí, sinh năm 1962; vợ Thào Thị Pà, sinh năm 1988 và có 06 người con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 26/11/2024, tạm giam từ ngày 05/12/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Mùa A N:

Bà **Mai Thị Thanh Liêm** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 26/11/2024, Mùa A N một mình đi bộ từ nhà ở bản Keo Lôm I, xã Keo Lôm đến bản Keo Lôm III, xã Keo Lôm, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi N đi đến đầu bản Keo Lôm III, xã Keo Lôm thì N gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đi xe máy ngược chiều, N vẫy người này dừng xe lại hỏi mua ma túy, qua trao đổi N mua được của người đàn ông này 01 gói nilon màu hồng buộc thắt nút bên trong có chứa Heroine với giá 100.000 đồng. Mua được ma túy N cất giấu ở túi quần bên phải đang mặc trên người rồi đi bộ về nhà. Hồi 10 giờ 45 phút cùng ngày, khi Mùa A N đi về đến khu vực bản Keo Lôm I, xã Keo Lôm thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại túi quần bên phải N đang mặc 01 gói nilon màu hồng, miệng được buộc thắt nút, bên trong chứa chất bột màu trắng đục nghi Heroine có khối lượng 0,28 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu hồng, miệng được buộc thắt nút, bên trong chứa chất bột màu trắng đục nghi Heroine.

Tại biên bản làm việc mở niêm phong xác định khối lượng, niêm phong lại vật chứng gửi giám định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu hồi 15 giờ 30 phút, ngày 26/11/2024 xác định: Tổng số chất bột màu trắng đục có khối lượng 0,28 gam nghi Heroine. Gửi toàn bộ vật chứng đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1795/KL-KTHS, ngày 02/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Mùa A N có khối lượng 0,28 gam là chất ma tuý: Loại Heroine. Hoàn lại đối tượng gửi giám định.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS-ĐBĐ ngày 16/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo Mùa A N về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mùa A N cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249 Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Mùa A N từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,2 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Mùa A N: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Mùa A N để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Mùa A N bị truy tố thấy rằng:

Hồi 10 giờ 45 phút, ngày 26/11/2024, tại khu vực bản Keo Lôm I, xã Keo Lôm, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Mùa A N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,28 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi Tàng trữ trái phép Heroine của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Mùa A N đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích Tàng trữ, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

"c. Heroine,Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Như vậy, Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Keo Lôm nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi, vi phạm của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tuy nhiên, HĐXX thấy đề nghị của người bào chữa không tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, do đó HĐXX không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[6]. Về hình phạt bổ sung Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản",* do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma tuý lâu năm nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Gồm 0,2 gam Heroine hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 mảnh nilon màu hồng là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông dân tộc Mông, bị cáo khai là người đã bán ma tuý cho bị cáo ngày 26/11/2024, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông không có căn cứ để xác minh làm rõ, vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Mùa A N** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo **Mùa A N** 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 26/11/2024.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,2 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 10 phút ngày 16/01/2025 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa A N.

4. **Về quyền kháng cáo**: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/02/2025)./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Giang